TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG HINH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2018/HS-ST
Ngày : 18 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Châu Kha;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Thái và ông Nguyễn Chí Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên *tham gia phiên tòa:* Ông Hà Trọng Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018 tại TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 của TAND huyện Sông Hinh đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh năm 1970; tại Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn Bình Thắng, xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần Văn D1, sinh năm 1924 và bà Nguyễn Thị Tr, đã chết; có vợ Trương Thị Minh N1, sinh năm 1977 và 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**Bị hại:*

1. Anh Thái Phi P, sinh năm 1983; trú quán: Khu phố Tây Hòa, Thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1969; trú quán: Khu phố Tây Hòa, Thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên, chết.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại T, chị Nguyễn Thị Lệ S, sinh năm 1975; trú quán: Khu phố Tây Hòa, Thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên (vợ anh T). Vắng mặt (có đơn đề nghị xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị S có ông Nguyễn Hương Q1, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại (anh T) theo diện hộ nghèo. Có mặt.

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Nguyễn Thị Thúy D2, sinh ngày 03-02-1997;

2. Cháu Nguyễn Thúy Q2, sinh ngày 07-3-2003;

3. Cháu Nguyễn Tố N2, sinh ngày 29-5-2005;

4. Cháu Nguyễn Như Y, sinh ngày 30-9-2007;

Chị D2; cháu Q2; cháu N2 và cháu Y đều trú tại: Khu phố Tây Hòa, Thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên và đều ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Lệ S (mẹ đẻ của chị D2; cháu Q2; cháu N2 và cháu Y). Tất cả đều vắng mặt.

* *Những người làm chứng:*

1. Anh Thái Văn C, sinh năm 1976; trú quán: Thôn Chí Thán, xã Đức Bình Đông, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên (anh của bị hại P). Vắng mặt.

2. Chị Châu Thị Kiều H, sinh năm 1984 (vợ bị hại P); trú quán: Khu phố Tây Hòa, Thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30’ ngày 18-01-2018, Trần Văn L, có giấy phép lái xe ô tô hạng C điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-143.78 do L đứng tên chở 33.010 kg gỗ keo lưu hành theo hướng Tây – Đông trên QL 29C, khi đến Km 79+636m thuộc buôn Nhum, xã EaBia, huyện Sông Hinh, đoạn đường vòng cua từ trái sang phải, mặt đường bê tông rộng 6,5m, lề đường hai bên đều có hộ lan bảo vệ, L điều khiển xe xuống dốc lấn sang phần đường bên trái tông vào xe mô tô biển kiểm soát 78L1-119.49 lưu hành ngược chiều do anh P điều khiển chở sau là anh T gây tai nạn. Hậu quả anh T chết tại chỗ, anh P bị thương, xe mô tô hư hỏng nặng.

Tại biên bản giám định kỹ thuật số 18 ngày 22-01-2018 của Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải tỉnh Phú Yên kết luận: Xe ô tô tải 29C-143.78 có hệ thống lái và hệ thống phanh đạt yêu cầu.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 31 ngày 29-01-2018 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Anh Nguyễn Bá T chết do đa chấn thương, gãy vỡ nhiều xương, giập vỡ nhiều tạng, nứt sọ, dập não.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 38 ngày 05-3-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Anh Thái Phi P bị thương tích 51% (Năm mươi mốt phần trăm).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 29-3-2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sông Hinh kết luận: Tại thời điểm xảy ra sự việc xe mô tô 78L1-119.49 bị thiệt hại trị giá 35.520.000^{đ}.

Vật chứng vụ án: Đang tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 78L1-119.49.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 09-7-2018 của VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự (BLHS) 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2

Điều 51 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Hình hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô 12 tháng kể từ ngày chấp hành xong bản án.

** Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 589, 590, 591 BLDS 2015;

1. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho anh P, theo đó bị cáo đã bồi thường cho anh P 130.000.000đ (trong đó tiền mua xe mới 40.000.000đ, tiền bồi thường thương tích 90.000.000đ). Như vậy, phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản của anh P đã thi hành xong.

2. Đối với thiệt hại tính mạng anh Nguyễn Bá T chết: Theo đơn chị S yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí là 518.200.000đ. Tuy nhiên, ngày 17/9/2018 hai bên đã thỏa thuận bồi thường chỉ nhận 200.000.000đ nên ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Bá T, theo đó bị cáo đã bồi thường tất cả các khoản như: Tiền mai táng, tiền tổn thất tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi các con là 200.000.000đ. Như vậy, phần bồi thường thiệt hại của anh T đã thi hành xong.

** Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Bị cáo đã bồi thường đủ giá trị xe mô tô cho anh P và anh P cũng tự nguyện giao xe, nên tuyên giao xe mô tô 78L1-119.49 và giấy đăng ký xe của anh P cho bị cáo. Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy kiểm định xe, giấy bảo hiểm xe ô tô 29C-143.78 không còn giá trị sử dụng (vì xe ô tô 29C-143.78 bị cáo khai đã bán phế liệu) nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đối với giấy phép lái xe đứng tên Trần Văn L, còn giá trị sử dụng, cần trả lại cho bị cáo.

** Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đủ kể cả xe mô tô theo yêu cầu của anh P là 130.000.000đ và được anh P có đơn xin bãi nại và giao xe mô tô bị tai nạn BKS 78L1.119.49 cho bị cáo được quyền sở hữu và phần thiệt hại tính mạng của anh T (chị S đại diện) nhận 200.000.000đ và cũng có đơn xin bãi nại.

** Ý kiến của những người bị hại và của luật sư, trợ giúp viên pháp lý của Nhà nước (được chị S vợ anh T ủy quyền):* Theo đơn yêu cầu bồi thường, các hóa đơn, chứng từ kèm theo, các biên bản ghi lời khai, văn bản uỷ quyền và tại phiên tòa trình bày:

1. Anh P, bị thương tích 51%, đã nhận tiền bồi thường 130.000.000đ. Đã có đơn bãi nại, tại tòa không có yêu cầu bồi thường gì thêm, về hình phạt đề nghị tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

2. Anh T chết, chị S đại diện yêu cầu bồi thường: Chi phí vận chuyển người chết, mai táng, ngày đổ mả, cúng tuần, tổn thất tinh thần: 203.200.000đ; chi phí cấp dưỡng cho 03 cháu đến 18 tuổi là 315.000.000đ (cháu Q2 63.000.000đ, cháu Như 105.000.000đ, cháu Ý 147.000.000đ). Tổng cộng 518.200.000đ. Tuy nhiên, ngày 17/9/2018 (trước ngày xét xử một ngày) hai bên đã thỏa thuận bồi thường tất cả các chi phí theo yêu cầu như: Tiền vận chuyển người chết, mai táng, ngày đổ mả, cúng tuần, tổn thất tinh thần; chi phí cấp dưỡng... với số tiền là 200.000.000đ, theo đó đã nhận trước 70.000.000đ, ngày 17/9/2018 tiếp tục nhận 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng), đã có đơn xin bãi nại. Tại phiên tòa luật sư, trợ giúp viên pháp lý được chị S và các con chị S ủy quyền tham gia tố tụng không có yêu cầu gì thêm, về hình phạt đề nghị tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Văn L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, 53 ảnh ghi lại hình ảnh vụ tai nạn, kết luận giám định thương tích và kết luận định gía tài sản.

Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h30 ngày 18-01-2018, Trần Văn L đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 29C-143.78 chở 33.010kg gỗ keo trên đường QL29, khi đến km79 + 636m thuộc buôn Nhum, xã Eabia, huyện Sông Hinh, L điều khiển xe lấn sang phần đường xe ngược chiều tông vào xe mô tô 78L1-119.49 làm anh Nguyễn Bá T chết tại chỗ, anh Thái Phi P bị thương tích 51% và xe mô tô 78L1-119.49 bị thiệt hại 35.520.000^{đ}. Như vậy, hành vi của Trần Văn L đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 BLHS 2015 như cáo trạng của VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Trần Văn L là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của anh P (số tiền 130.000.000^{đ}) và thiệt hại về tính mạng của anh Nguyễn Bá T (số tiền 200.000.000^{đ}) tại tòa không có yêu cầu gì thêm, đã có đơn bãi nại và tại tòa còn xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng khi lượng hình.

[3] Hướng xử lý: Hành vi của bị cáo Trần Văn L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác (01 người chết, 01 người bị thương 51% và thiệt hại về tài sản), chở quá tải, lỗi gây ra tai nạn hoàn toàn do bị cáo, nên cần phải xử lý nghiêm, không thể cho bị cáo hưởng án treo như Luật sư, trợ giúp viên pháp lý được bị hại (chị S ủy quyền) đề nghị mà phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như Kiểm sát viên đề nghị mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng chống tội phạm nói chung.

Theo quy định của pháp luật, ngoài hình phạt tù, bị cáo còn bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô từ 01 năm đến 05 năm. Xét bị cáo là lao động duy nhất, phải vay mượn tiền để bồi thường thiệt hại, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô 01 năm.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

1. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho anh Thái Phi P, theo đó bị cáo đã bồi thường cho anh P 130.000.000^{đ} (trong đó tiền mua xe mới 40.000.000^{đ}, tiền bồi thường thương tích 90.000.000^{đ}). Như vậy, phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản của anh P đã thi hành xong.

2. Đối với thiệt hại tính mạng anh Nguyễn Bá T chết: Theo đơn chị S yêu cầu bị cáo bồi thường tổng các khoản chi phí là 518.200.000^{đ} gồm tiền mai táng, tiền tổn thất tinh thần, tiền yêu cầu cấp dưỡng. Tuy nhiên, ngày 17/9/2018 hai bên đã thỏa thuận bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng và cấp dưỡng cho

anh Nguyễn Bá T, theo đó bị cáo đã bồi thường 200.000.000đ. Như vậy, phần bồi thường thiệt hại của anh T cũng đã thi hành xong.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Ghi nhận sự tự nguyện, giao xe mô tô 78L1-119.49; giấy đăng ký xe của anh Thái Phi P đứng tên và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc cho bị cáo.

Về giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy kiểm định xe, giấy bảo hiểm xe ô tô 29C-143.78, xe ô tô bị cáo khai đã bán phế liệu nhưng trong hồ sơ không có chứng cứ thể hiện việc mua bán. Xét bị cáo đã chấp nhận bồi thường toàn bộ thiệt hại và đã thi hành xong, tại phiên tòa xác định bị cáo có đủ quyền sở hữu xe và bị cáo đề nghị xin nhận lại toàn bộ giấy tờ liên quan của xe ô tô 29C-143.78 và giấy phép lái xe đứng tên Trần Văn L. Do vậy, không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mà tuyên trả các giấy tờ liên quan xe ô tô 29C-143.78 và giấy phép lái xe cho bị cáo.

[6] Trong quá trình điều tra, truy tố các biện pháp, hành vi và quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên đều tuân theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 260, Điều 48; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Căn cứ Điều 589; Điều 590; 591 BLDS 2015. Căn cứ Điều 106 BLTTHS 2015; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo **Trần Văn L 01 (Một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô 01 (Một) năm kể từ ngày chấp hành xong bản án.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho anh Thái Phi P là 130.000.000đ((Một trăm ba mươi triệu đồng) trong đó tiền mua xe mới 40.000.000đ, tiền bồi thường thương tích 90.000.000đ)); về tính mạng cho anh Nguyễn Bá T (chị S đại diện) tất cả các khoản như: Tiền vận chuyển người chết, mai táng, ngày đổ mả, cúng tuần, tổn thất tinh thần; chi phí cấp dưỡng… là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Như vậy, phần bồi thường thiệt hại của anh P và anh T đã thi hành xong.

[3] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận sự tự nguyện, giao xe mô tô 78L1-119.49; giấy đăng ký xe do anh Thái Phi P đứng tên và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc có giá trị đến ngày 20-10-2017 cho Trần Văn L.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản ngày 10-7-2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Hinh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh).

Về giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy kiểm định xe, giấy bảo hiểm xe ô tô 29C-143.78 và giấy phép lái xe đứng tên Trần Văn L, trả lại cho Trần Văn L (các giấy tờ này có trong hồ sơ vụ án, khi bản án có hiệu lực pháp luật sẽ thi hành).

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Văn L bị kết án phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, luật sư trợ giúp viên pháp lý của Nhà nước có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an, VKSND H.Sông Hinh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS H. Sông Hinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Châu Kha